TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2026/HS-ST
Ngày 31 – 3 – 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Phạm Hoàng Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Lê Trọng N, sinh năm 1995 tại tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã L, huyện C (nay là xã L), tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Căn hộ A, chung cư H, số B T, phường T, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: y sĩ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trần Anh V và bà Tống Thị Kim N1; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Hoàng T, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã C, huyện G (nay là xã T), tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Căn hộ A, chung cư H, số B T, phường T, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn T1 và bà Trần Mộng T2 (đã mất); Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 2002; Địa chỉ: tổ D, khu phố V, phường T, Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2.2. Anh Phạm Tấn B, sinh năm 1998; Địa chỉ: tổ D, khu phố V, phường T, Thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2.3. Bà Nguyễn Minh Thủy T3, sinh năm 1983; Địa chỉ: 1 L, phường V, Quận C (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn yêu cầu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 06/6/2025, tổ công tác Công an phường B (nay là Công an phường A), Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành truy xét phát hiện Phạm Tấn B tại trước Chung cư H, số B đường T, phường T, Quận A (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh là đối tượng có liên quan đến vụ việc "Trộm cắp tài sản" xảy ra trên địa bàn phường B (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh, Công an phường B (nay là Công an phường A), Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phối hợp với Công an phường T, Quận A (nay là Công an phường T), Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính căn hộ 14.01, chung cư H, số B đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại thời điểm kiểm tra có Nguyễn Hồng H, Lê Trọng N và Đinh Hoàng T đang lưu trú và có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Tổ công tác đã tiến hành mời tất cả về trụ sở làm rõ. Tại trụ sở Công an phường T, kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể Phạm Tấn B, Nguyễn Hồng H, Lê Trọng N, Đinh Hoàng T đều dương tính với MET (Methamphetamine).

Khám xét khẩn cấp tại căn hộ A, chung cư H, số B đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh nơi ở của Lê Trọng N và Đinh Hoàng T, thu giữ 01 hộp kim loại bên trong có: 02 ống hút màu trắng bằng nhựa, 01 ống hút màu đen bằng nhựa, 01 ống hút màu xanh bằng nhựa, 01 cái bật lửa màu trắng, 01 dụng cụ bật lửa, 02 nỏ thủy tinh, 03 gói nylon, 01 vỏ chai nước suối, 01 nắp nhựa màu xanh bị khoét 02 lỗ phía trên.

Tại bản Kết luận giám định số 7978/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Phương N2 (Điều tra viên) và hình dấu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 02 ống thủy tinh dính chất nghi vấn là ma túy (ký hiệu mẫu m1) không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết; 03 gói nylon dính chất nghi vấn là ma túy (ký hiệu mẫu m2) không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Đinh Hoàng T và Lê Trọng N khai: Khoảng tháng 10/2024, Công ty Trách nhiệm hữu hạn D, địa chỉ số C đường C, phường N, Quận A (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh thuê căn hộ 14.01, chung cư H để T và N ở và làm nhân viên cho Công ty với giá tiền là 20.000.000 đồng/tháng. Trong đó, T là người ký hợp đồng thuê với chủ hộ, được giao trực tiếp quản lý căn hộ và thanh toán tiền điện; còn phí quản lý chung cư do T và N thay nhau thanh toán.

Khoảng tháng 3/2025, qua trang mạng xã hội "Grinder", Lê Trọng N quen biết với "Thịnh" (không rõ lai lịch) và biết T4 có bán ma túy "đá" nên hỏi mua để sử dụng. Khoảng 17 giờ ngày 21/5/2025, N nhắn tin vào tài khoản mạng xã hội Zalo tên "Hoàng Văn T4" đặt mua 01 gói ma túy "đá" với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, N gặp T4 dưới sân chung cư H, số B T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, N đưa 300.000 đồng và nhận 01 cái khẩu trang bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy "đá". Sau đó, N lên phòng của mình tại căn hộ S để sử dụng một phần ma túy; phần còn lại N cất cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong chiếc hộp sắt cất dưới gầm tủ.

Khoảng 20 giờ ngày 04/6/2025, Đinh Hoàng T rủ các bạn nữ (chưa rõ lai lịch) về căn hộ S, chung cư H để ăn uống. Do không quen biết các bạn của T nên Lê Trọng N về phòng riêng ngủ. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/6/2025, sau khi mọi người đã ra về, T vào trong phòng N xin sử dụng ma túy cùng N. Tại đây, N lấy từ trong hộp sắt gói nylon chứa ma túy "đá" đã mua trước đó và bộ dụng cụ để cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy này và có nhu cầu tiếp tục sử dụng nên khoảng 03 giờ ngày 05/6/2025, N liên lạc với "T4" đặt mua ma túy. Khoảng 04 giờ 20 phút cùng ngày, tại sân chung cư H, N gặp T4 và dùng tài khoản số 68652611199595, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q chuyển 400.000 đồng đến tài khoản số 0531002518560, chủ tài khoản HOANG VAN THINH, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ Phần N3 và nhận từ T4 01 gói nylon chứa ma túy "đá". Sau đó, N quay lên căn hộ số 14.01 để tiếp tục sử dụng ma túy cùng T nhưng do lúc này T mệt, không muốn tiếp tục sử dụng ma túy nên N đã cất gói ma túy vừa mua được và dụng cụ sử dụng vào trong hộp sắt và đi ngủ.

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 05/6/2025, do muốn tìm người cùng sử dụng ma túy và quan hệ tình dục đồng tính nên N liên lạc tài khoản Facebook của Phạm Tấn B (là bạn quen biết ngoài xã hội) rủ B qua căn hộ A chung cư H để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, B cùng Nguyễn Hồng H (Hộp do B dẫn đi cùng, B nói là em ruột của B) đến Chung cư H. Tại đây, N lấy bộ dụng cụ (đã có ma túy sẵn) và bật lửa đốt cháy ma túy trong phần bầu của nỏ thủy tinh đến khi tan ra thì N dùng miệng hút vào phần đầu ống hút nhựa để phần khói từ ma túy trong phần bầu của nỏ thủy tinh chạy vào trong nước để lọc tạp chất, còn phần khói ma túy thì chạy từ ống hút nhựa đến miệng vào cơ thể. Sau đó, N lấy bật lửa tiếp tục đốt cháy ma túy trong phần bầu của nỏ thủy tinh rồi cầm cho B dùng miệng hút vào phần đầu của ống hút nhựa để sử dụng ma túy; N tiếp tục lấy bật lửa đốt cháy ma túy trong phần bầu của nỏ thủy tinh rồi cầm cho H dùng miệng hút vào phần đầu của ống hút nhựa để sử dụng ma túy. Trong lúc sử dụng, B nói ai hút thì người đó tự đốt nên N đã để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống để ai muốn sử dụng thì sẽ tự lấy để sử dụng cho đến khi hết ma túy. Sau đó, N liên lạc T4 để tiếp tục đặt mua thêm ma túy "đá". Đến 22 giờ 05 phút ngày 05/6/2025, T4 đến trước căn hộ A giao ma túy "đá" cho N và nhận 300.000 đồng. Mua được ma túy, N dự định tiếp tục tổ chức cho N, B và H sử dụng nhưng B và H không sử dụng nữa nên N đã sử dụng hết gói ma túy này và cất bộ dụng cụ vào hộp sắt để dưới hộc tủ. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/6/2025, B nói có việc riêng nên rời khỏi căn hộ, đến 02 giờ cùng ngày thì có lực lượng công an đến đưa những người đang cư trú tại căn hộ A về trụ sở làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Phạm Tấn B và Nguyễn Hồng H khai: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 05/6/2025, Phạm Tấn B dùng tài khoản mạng xã hội Facebook tên "Phạm Tấn B" nhắn tin với tài khoản tên "Vũ Tuấn" của Lê Trọng N làm quen và được biết N là người đồng tính, đang muốn tìm người cùng giới để cùng sử dụng ma túy và quan hệ tình dục nên đã nhắn tin cho B rủ B qua nhà của N tại Căn hộ A, chung cư H, ma túy đã được N chuẩn bị sẵn, B không phải trả tiền, B đồng ý. Lúc B đang nhắn tin với N thì có Nguyễn Hồng H ngồi cạnh, H biết B qua nhà N chơi nên ngỏ ý xin đi theo ở nhờ vì trước đó H có trộm xe mô tô trên địa bàn phường B (nay là phường A), Thành phố Hồ Chí Minh, B đồng ý và đưa H đi cùng qua nhà N, B không rủ H qua nhà N để cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, B cùng Nguyễn Hồng H đến căn hộ S, Chung cư H và sử dụng ma túy theo cách thức nêu

trên. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 06/6/2025, B đi xuống dưới chung cư để gặp bạn thì bị Công an kiểm tra.

Lời khai của Lê Trọng N, Đinh Hoàng T, Phạm Tấn B, Nguyễn Hồng H phù hợp với nhau và phù hợp với các biên bản đối chất, nhận dạng giữa các bị cáo, Kết luận giám định, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong, mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Đối với đối tượng "Thịnh", sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "Hoàng Văn T4" và tài khoản Ngân hàng số 0531002518560, chủ tài khoản HOANG VAN THINH, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ Phần N3 bán ma túy cho Lê Trọng N, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Tấn B và Nguyễn Hồng H: B và H khai Lê Trọng N nhắn tin rủ B qua nhà chơi thì H có thấy tin nhắn, nhưng H không biết B qua nhà N để sử dụng ma túy, B cũng không rủ H qua nhà N để sử dụng ma túy, khi đến nơi mới phát sinh sự việc sử dụng ma tuý. Ngoài ra, ma túy là do N cung cấp, khi sử dụng ma túy, N là người đốt nỏ thủy tinh có chứa ma túy và đưa cho B và H hút, sau đó N để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống sàn nhà, ai hút thì tự lấy cho đến khi hết số ma túy trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý Phạm Tấn B và Nguyễn Hồng H.

* Vật chứng:

- 01 hộp sắt; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu đen; 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 dụng cụ bật lửa; 03 gói nylon bị hở miệng; 02 ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 01 nắp nhựa xanh bị khoét 2 lỗ; 01 vỏ chai nước suối, là bộ dụng cụ sử dụng ma túy của Lê Trọng N.

Thu giữ từ Lê Trọng N: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen, là điện thoại di động N sử dụng để liên lạc với Phạm Tấn B để rủ B đến nhà sử dụng ma túy.

Thu giữ từ Đinh Hoàng T: 01 điện thoại Iphone 14 Promax là tài sản cá nhân của T.

Tất cả vật chứng đã được nhập kho vật chứng thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H theo Lệnh nhập kho vật chứng số C8112/LNK-CSMT ngày 10/11/2025.

Tại Bản cáo trạng số 279/CT-VKSKV1 ngày 25 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trọng N phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm a,b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Đinh Hoàng T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Trọng Nhân T5 08 (tám) đến 09 (chín)

năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đinh Hoàng T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Phạt mỗi bị cáo 50.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 05/6/2025 tại căn hộ 14.01, chung cư H, số B đường T, phường T, Quận A (nay là phường T) Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Trọng N và Đinh Hoàng T thống nhất cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý trong đó N cung cấp ma tuý, T cung cấp địa điểm do mình quản lý để cùng sử dụng ma túy. Ngoài ra, khoảng 19 giờ ngày 05/6/2025 tại căn hộ 14.01, chung cư H, Lê Trọng N có hành vi cung cấp ma túy cho Phạm Tấn B và Nguyễn Hồng H sử dụng. Việc N, B và H sử dụng ma tuý cùng nhau Đinh Hoàng T không biết. Hành vi của Đinh Hoàng T đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của Lê Trọng N đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp "phạm tội 02 lần trở lên" và "đối với 02 người trở lên" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự cho xã hội. Do vậy, cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội và thể hiện sự ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung phạt mỗi bị cáo số tiền 50.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

[6] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng đối tượng "Thịnh", sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên "Hoàng Văn T4" và tài khoản Ngân hàng số 0531002518560, chủ tài khoản HOANG VAN THINH, mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ Phần N3 đã nhiều lần bán ma tuý cho Lê Trọng N, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Xử lý vật chứng:

[7.1] Các công cụ dùng để sử dụng ma tuý gồm 01 hộp sắt; 02 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút nhựa màu đen; 01 ống hút nhựa màu xanh; 01 cái bật lửa màu trắng; 01 dụng cụ bật lửa; 03 gói nylon bị hở miệng; 02 ống thủy tinh (nỏ thủy tinh); 01 nắp nhựa xanh bị khoét 2 lỗ; 01 vỏ chai nước suối tịch thu tiêu huỷ.

[7.2] 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen, IMEI:352852111566350 thu giữ của Lê Trọng N được bị cáo sử dụng liên lạc với Phạm Tấn B rủ đến nhà sử dụng ma túy nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7.3] 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu vàng, số IMEI: 355597828559092, là tài sản cá nhân của Đinh Hoàng T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2, khoản 5 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Lê Trọng N 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2025. Phạt bị cáo 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt Đinh Hoàng T 03 (ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2025. Phạt bị cáo 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng sung ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Tiêu huỷ 01 ống hút nhựa màu xanh, 01 ống hút nhựa màu đen, 02 ống hút nhựa màu trắng, 01 nắp nhựa xanh bị lủng 2 lỗ, 01 vỏ chai nước suối, 01 dụng cụ bật lửa, 01 bật lửa màu trắng, 01 hộp sắt. Sung Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu đen, tình trạng đã qua sử dụng. Trả lại cho Đinh Hoàng T 01 điện thoại Iphone 14 Promax tình trạng đã qua sử dụng. (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 209/2026)

4. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với

đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 1, TP.HCM;
- Thi hành án hình sự Khu vực 1, TP.HCM;
- Lưu VP - hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Nhật Minh

TAND KHU VỰC 1
YZA310326.TL.QDBA
10279